

Số: 293/QĐ-CĐYD

Phú Thọ, ngày 11 tháng 4 năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH**

V/v công nhận thí sinh trúng tuyển ngành Dược  
trình độ Cao đẳng hệ liên thông chính quy năm 2023

### **CHỦ TỊCH HĐQTS TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ**

Căn cứ Quyết định số 5616/QĐ - BGDDT ngày 27/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ trên cơ sở Trường Trung học Kỹ thuật Dược Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 721/QĐ - LĐTBXH ngày 23/05/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTB & XH về việc đổi tên Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ thành Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT - BLĐTBXH ngày 07/07/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định Quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ quyết định số 490/QĐ - CĐD ngày 23/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng tại Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ;

Căn cứ Thông tư số 27/2017/TT- BLĐTBXH ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định đào tạo liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp ;

Căn cứ Quyết định số 819/QĐ – CĐYD ngày 06/11/2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ về việc ban hành Quy định đào tạo liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp tại Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 846/QĐ – CĐYD ngày 09/11/2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định Quy định đào tạo liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp tại Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ ban hành kèm theo Quyết định số 819/QĐ – CĐYD ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ ;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ số 63/2022/GCNĐKHĐ - TCGDNN ngày 17/8/2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ vào kết quả xét bảng điểm của thí sinh;

Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh họp xét phương án điểm trúng tuyển ngày 17/4/2023;

Xét đề nghị của Ủy viên thường trực HĐQTS.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận 48 thí sinh (Đối tượng đã tốt nghiệp ngành Dược trình độ trung cấp) và 27 thí sinh (Đối tượng đã tốt nghiệp ngành khác trình độ Cao đẳng) trúng tuyển ngành Dược trình độ Cao đẳng hệ liên thông chính quy

năm 2023:

(Có danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Hội đồng tuyển sinh, Ban Thư ký, Trưởng phòng Đào tạo & CTHSSV, Phòng Tài chính, Phòng Tổng hợp và những thí sinh có tên ghi trong Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 (Để thi hành);
- Lưu TH, ĐT&CTHSSV.



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**HIỆU TRƯỞNG**  
*TS.DS. Hoàng Đức Luận*

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ  
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN NGÀNH DƯỢC TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HỆ LIÊN THÔNG CHÍNH QUY NĂM 2023 (T15)

(Đối tượng Tuyển sinh: Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp Trung cấp Dược - Hình thức tuyển: Xét bảng điểm Trung cấp)

STT	HỌ VÀ ĐỆM TÊN		GT	NGÀY SINH	HỌ KHẨU	NGÀNH HỌC	TRƯỜNG CẤP 3 LỚP 12	KV	ĐIỂM M KV	ĐT	ĐIỂM M U T	Điểm Môn 1		TBC M1	Điểm Môn 2		TBC M2	Điểm M3		TBC M3	ĐIỂM M TBC	ĐU T	ĐXT	K Q
												Hóa được 1	Hóa được c 2		Dược liệu 1	Dược liệu 2		Bào chế 1	Bào chế 2					
1	Hồ Thị	Anh	Nữ	12/3/1984	TX Phú Thọ - Phú Thọ	Dược	TTGDTX Lê Thủy - Quảng Bình	2NT	0,5			7,5		7,5	8,0		8,0	7,5		7,5	23,0	0,5	23,5	Đạt
2	Trần Văn	Anh	Nữ	14/10/1974	Yên Sơn - Tuyên Quang	Dược	THPT Tân Trào - Tuyên Quang	1	0,75			8,2	8,0	8,1	7,8	6,5	7,2	7,1	6,1	6,6	21,9	0,75	22,7	Đạt
3	Phạm Văn	Anh	Nữ	19/06/1990	Thủy Nguyên - Hải Phòng	Dược	THPT Lê Ích Mộc - Hải Phòng	1	0,75			6,6	7,5	7,1	6,2		6,2	6,8		6,8	20,1	0,75	20,9	Đạt
4	Trần Thị	Bộ	Nữ	04/10/1992	Bình Xuyên - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Võ Thị Sáu - Vĩnh Phúc	2NT	0,5			5,8	6,1	6,0	6,3		6,3	5,9	5,5	5,7	18,0	0,5	18,5	Đạt
5	Nguyễn Thị	Cảnh	Nữ	08/09/1979	Sơn Dương - Tuyên Quang	Dược	THPT Kim Xuyên - Tuyên Quang	1	0,75			6,4	6,7	6,6			6,3	5,6	5,7	5,7	18,6	0,75	19,4	Đạt
6	Nguyễn Văn	Dương	Nam	18/10/1988	Sơn Dương - Tuyên Quang	Dược	THPT Kim Xuyên - Tuyên Quang	1	0,75			7,4	7,2	7,3	7,2		7,2	7,4	7,7	7,6	22,1	0,75	22,9	Đạt
7	Lê Văn	Đạt	Nam	18/3/1990	Tam Dương - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Bán Công - Trần Hưng Đạo	2NT	0,5			6,2	8,0	7,1	6,6	7,2	6,9	7,4	7,2	7,3	21,3	0,5	21,8	Đạt
8	Cù Thị Thu	Hà	Nữ	8/3/1995	Phúc Yên - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Xuân Hòa - Vĩnh Phúc	2	0,25			6,9	6,9	6,9	7,3	7,9	7,6	7,5	7,3	7,4	21,9	0,25	22,2	Đạt
9	Đỗ Thị Hồng	Hạnh	Nữ	01/9/1970	Yên Lập - Phú Thọ	Dược	THPT Yên Lập - Phú Thọ	1	0,75			8,5	8,4	8,5	7,9		7,9	8,4	9,0	8,7	25,1	0,75	25,9	Đạt
10	Trần Thị	Hạnh	Nữ	19/09/1987	Yên Sơn - Tuyên Quang	Dược	THPT Tân Trào - Tuyên Quang	1	0,75			8,6	8,4	8,5	6,7		6,7	8,9	8,1	8,5	23,7	0,75	24,5	Đạt
11	Ngô Thị	Hạnh	Nữ	12/09/1971	Hiệp Hòa - Bắc Giang	Dược	THPT VHVL Yên Phong - Bắc Ninh	2NT	0,5			8,0	7,1	7,6	7,5	6,3	6,9	6,8	6,5	6,7	21,2	0,5	21,7	Đạt
12	Bạch Thúy	Hằng	Nữ	30/10/1980	Sơn Tây - Hà Nội	Dược	THPT chuyên ban Sơn Tây - Hà Nội	2	0,25			6,5	8,3	7,4	8,3		8,3	7,8	6,8	7,3	23,0	0,25	23,3	Đạt
13	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	27/10/1991	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Nguyễn Việt Xuân - Vĩnh Phúc	2NT	0,5			6,3		6,3	7,4		7,4	8,2	7,3	7,8	21,5	0,5	22,0	Đạt
14	Tạ Thị	Hiên	Nữ	03/3/1989	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Nguyễn Việt Xuân - Vĩnh Phúc	2NT	0,5			7,7	8,2	8,0	8,5		8,5	8,1	8,8	8,5	25,0	0,5	25,5	Đạt
15	Nguyễn Thị	Huệ	Nữ	03/11/1986	Vân Yên - Yên Bái	Dược	THPT Chu Văn An - Yên Bái	1	0,75			7,0	7,1	7,1	7,5	7,5	7,5	7,0	6,4	6,7	21,3	0,75	22,1	Đạt

16	Lê Thị Huyền	Huyền	Nữ	03/6/1994	Sơn Dương - Tuyên Quang	Dược	THPT Kim Xuyên - Tuyên Quang	1	0,75				7,3	7,9	7,6	7,5		7,5	7,7	8,0	7,9	23,0	0,75	23,8	Đạt
17	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	05/1/1990	Sông Lô - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Kim Xuyên 1 - Tuyên Quang	1	0,75				8,2	8,0	8,1	7,8		7,8	8,2	8,2	8,2	24,1	0,75	24,9	Đạt
18	Nguyễn Thị Lan	Hương	Nam	14/4/1989	Đan Phượng - Hà Nội	Dược	THPT Hồng Thái - Hà Nội	2	0,25				7,4	7,0	7,2	6,1		6,1	6,7	7,0	6,9	20,2	0,25	20,5	Đạt
19	Nguyễn Thị Thanh	Hương	Nữ	13/10/1984	Việt Trì - Phú Thọ	Dược	THPT chuyên Hùng Vương - Phú Thọ	2	0,25				7,9	6,2	7,1	7,6		7,6	7,8	8,6	8,2	22,9	0,25	23,2	Đạt
20	Lã Thị Tuyết	Mai	Nam	15/01/1989	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Nguyễn Viết Xuân - Vĩnh Phúc	2NT	0,5				7,0	7,2	7,1	7,6		7,6	7,0	6,6	6,8	21,5	0,5	22,0	Đạt
21	Phùng Thị	Mai	Nữ	22/02/1987	Ba Vì - Hà Nội	Dược	THPT Ngô Quyền - Hà Nội	2	0,25				6,9	6,5	6,7	5,7		5,7	7,3	7,4	7,4	19,8	0,25	20,1	Đạt
22	Nguyễn Thị	Minh	Nữ	08/09/1991	Cẩm Khê - Phú Thọ	Dược	THPT Phương Xá - Phú Thọ	2NT	0,5				7,2	6,4	6,8	7,0	6,8	6,9	8,2	7,7	8,0	21,7	0,5	22,2	Đạt
23	Đình Trọng	Nghĩa	Nam	15/09/1998	Lạc Sơn - Hà Nội	Dược	THPT Lạc Sơn - Hòa Bình	1	0,75				7,2	7,2	7,2	7,2	7,0	7,5	6,0		6,0	20,7	0,75	21,5	Đạt
24	Lò Thị Bích	Ngọc	Nữ	17/08/1992	Than Uyên - Lai Châu	Dược	THPT Than Uyên - Lai Châu	1	0,75				7,4	7,1	7,3	7,9		7,9	7,9	7,9	7,9	23,1	0,75	23,9	Đạt
25	Cầm Thị	Nhân	Nữ	29/01/1985	Phù Yên - Sơn La	Dược	THPT Gia Phù - Sơn La	1	0,75				8,0	5,5	6,8	7,0		7,0	7,5	6,0	6,8	20,6	0,75	21,4	Đạt
26	Hoàng Thị	Oanh	Nữ	08/02/1992	Thanh Sơn - Phú Thọ	Dược	THPT Thanh Sơn - Phú Thọ	1	0,75				7,7		7,7	7,4		7,4	8,1	7,7	7,9	23,0	0,75	23,8	Đạt
27	Trần Thị Kim	Oanh	Nữ	28/2/1994	TX Nghĩa Lộ - Yên Bái	Dược	THPT Nguyễn Trãi - Yên Bái	1	0,75				6,4	7,0	6,7	7,3		7,3	6,5		6,5	20,5	0,75	21,3	Đạt
28	Trần Hà Lan	Phương	Nữ	13/10/1989	Ba Vì - Hà Nội	Dược	THPT Ba Vì - Hà Nội	1	0,75				7,2	6,6	6,9	6,8		6,8	7,7	7,5	7,6	21,3	0,75	22,1	Đạt
29	Nguyễn Thị Minh	Phương	Nữ	18/8/1991	Ba Vì - Hà Nội	Dược	THPT Ngô Quyền - Hà Nội	2	0,25				7,5	8,3	7,9	7,8		7,8	7,9	7,9	7,9	23,6	0,25	23,9	Đạt
30	Đàm Văn	Quang	Nam	06/10/1988	Hà Quảng - Cao Bằng	Dược	THPT Nà Giảng - Cao Bằng	1	0,75				6,0	6,9	6,5	5,5		5,5	5,9	7,4	6,7	18,7	0,75	19,5	Đạt
31	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	10/04/1984	Phù Ninh - Phú Thọ	Dược	THPT Bán Công Phù Ninh - Phú Thọ	1	0,75				8,6	8,5	8,6	7,5	6,5	7,0	7,3	7,2	7,3	22,9	0,75	23,7	Đạt
32	Hà Ngọc	Tin	Nam	09/09/1981	Phúc Thọ - Hà Nội	Dược	THPT Phúc Thọ - Hà Nội	2	0,25				6,5	6,9	6,7	6,6		6,6	7,1	7,1	7,1	20,4	0,25	20,7	Đạt
33	Khuất Huy	Tuấn	Nam	15/11/1991	Yên Lập - Phú Thọ	Dược	TTGDTX Thanh Sơn - Phú Thọ	1	0,75				7,6	7,6	7,6	7,7		7,7	7,7	8,0	7,9	23,2	0,75	24,0	Đạt
34	Trịnh Anh	Tùng	Nam	5/10/1990	TP Yên Bái - Yên Bái	Dược	THPT Lý Thường Kiệt - Yên Bái	1	0,75				6,5	5,0	5,8	5,0		5,0	7,3	5,5	6,4	17,2	0,75	18,0	Đạt
35	Trịnh Thị Ánh	Tuyết	Nữ	30/6/1992	Yên Sơn - Tuyên Quang	Dược	THPT Kim Xuyên - Tuyên Quang	1	0,75				6,8	6,8	6,8	7,2		7,2	6,8	6,3	6,6	20,6	0,75	21,4	Đạt
36	Đỗ Thị Kim	Thanh	Nữ	29/01/1970	Yên Lập - Phú Thọ	Dược	THPT Bạch Đằng - Hải Phòng	2	0,25				7,4	8,1	7,8	8,8		8,8	8,6	8,0	8,3	24,9	0,25	25,2	Đạt

37	Hoàng Thị Yên	Thơ	Nữ	06/6/1992	Lập Thạch - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Trần Nguyên Hãn - Vĩnh Phúc	2NT	0,5			7,3	7,7	7,5	7,3		7,3	7,7	7,8	7,8	22,6	0,5	23,1	Đạt
38	Nguyễn Thị	Thu	Nữ	20/11/1992	Thủy Nguyên - Hải Phòng	Dược	THPT Quang Trung - Hải Phòng	2	0,25			5,5	6,0	5,8	5,1		5,1	5,0	6,4	5,7	16,6	0,25	16,9	Đạt
39	Lục Thị	Thu	Nữ	24/11/1980	Yên Sơn - Tuyên Quang	Dược	THPT Trung Sơn - Tuyên Quang	1	0,75			6,6		6,6	6,5		6,5	6,0	6,0	6,0	19,1	0,75	19,9	Đạt
40	Thần Thị	Thúy	Nữ	15/04/1982	Sơn Tây - Hà Nội	Dược	Bồi dưỡng GD Lào Cai - Lào Cai	1	0,75			6,8		6,8	7,0		7,0	6,2		6,2	20,0	0,75	20,8	Đạt
41	Đỗ Thị Diệu	Thúy	Nữ	16/05/1971	Yên Lập - Phú Thọ	Dược	THPT Yên Lập - Phú Thọ	1	0,75			8,1	7,6	7,9	8,3		8,3	7,9	7,8	7,9	24,1	0,75	24,9	Đạt
42	Trần Thị	Trình	Nữ	31/10/1995	Ba Vì - Hà Nội	Dược	THPT Ngô Quyền - Hà Nội	2	0,25			6,7	6,9	6,8	6,9		6,9	6,4	6,7	6,6	20,3	0,25	20,6	Đạt
43	Ma Thị	Về	Nữ	20/11/1986	Sơn Tây - Hà Nội	Dược	THPT Mường KHương - Lào Cai	1	0,75			7,0		7,0	7,4		7,4	7,0		7,0	21,4	0,75	22,2	Đạt
44	Lò Thị	Vĩnh	Nữ	27/3/1984	Nậm Pồ - Điện Biên	Dược	TTGDTX huyện Mường Nhé - Điện Biên	1	0,75			8,2		8,2	8,5		8,5	8,5		8,5	25,2	0,75	26,0	Đạt
45	Phạm Quang	Vũ	Nam	07/6/1995	Ba Vì - Hà Nội	Dược	THPT Quảng Oai - Hà Nội	2	0,25			6,4	6,7	6,6	6,1		6,1	5,9	7,0	6,5	19,2	0,25	19,5	Đạt
46	Đoàn Thị	Xoan	Nữ	14/4/1990	Simacai - Lào Cai	Dược	TTGDTX Gò Vấp - TPHCM	3	-			6,8	6,5	6,7	5,9		5,9	6,0	6,2	6,1	18,7	0	18,7	Đạt
47	Bùi Hải	Yến	Nữ	22/07/1983	Văn Yên - Yên Bái	Dược	THPT Văn Yên - Yên Bái	1	0,75			7,9	7,1	7,5	8,2		8,2	8,2	7,9	8,1	23,8	0,75	24,6	Đạt
48	Cao Thị Thu	Yến	Nữ	15/6/1992	Ba Vì - Hà Nội	Dược	THPT Tam Nông - Phú Thọ	1	0,75			8,7		8,7	8,7		8,7	8,0		8,0	25,4	0,75	26,2	Đạt

Phú Thọ, ngày 17 tháng 4 năm 2023

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**



**HIỆU TRƯỞNG**  
TS.DS. Hoàng Đức Luận

Người lập biểu  
(Ký và ghi rõ họ tên)

*Phan Thị Mai Hương*

## TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ

## HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

## DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGÀNH DƯỢC HỆ LIÊN THÔNG CHÍNH QUY NĂM 2023 (T15NK)

(Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã bằng tốt nghiệp Cao đẳng ngành khác - Hình thức tuyển: Xét điểm học bạ THPT)

STT	HỌ VÀ ĐỆM	TÊN	GT	NGÀY SINH	HỌ KHẨU	NGÀNH HỌC	TRƯỜNG CẤP 3 LỚP 12	KV	ĐIỂM KV	ĐT	ĐIỂM UT	Khối xét	ĐIỂM LỚP 12			TBC	ĐUT	ĐXT	KQ
													M1	M2	M3				
1	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	15/09/1993	Bình Xuyên - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Liễu Sơn - Vĩnh Phúc	1	0,75			A00	5,9	7,2	6,6	19,70	0,75	20,45	Đạt
2	Nguyễn Ngọc	Bích	Nữ	09/08/1990	Sông Lô - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Bình Sơn - Vĩnh Phúc	1	0,75			A00	5,7	5,8	5,3	16,80	0,75	17,55	Đạt
3	Mai Thị	Diên	Nữ	20/10/1988	Bắc Quang - Hà Giang	Dược	TTGDTX Bắc Quang - Hà Giang	1	0,75			A00	5,0	5,3	5,1	15,40	0,75	16,15	Đạt
4	Trần Thị	Hà	Nữ	19/11/1994	Việt Trì - Phú Thọ	Dược	THPT Ý La - Tuyên Quang	1	0,75			A00	5,1	6,0	6,2	17,30	0,75	18,05	Đạt
5	Đào Thị	Hải	Nữ	12/03/1996	Bình Xuyên - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Quang Hà - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			A00	5,9	5,9	5,9	17,70	0,50	18,20	Đạt
6	Nguyễn Thị Thúy	Hạnh	Nữ	01/02/1998	Cẩm Khê - Phú Thọ	Dược	THPT Chân Mộng - Đoan Hùng	1	0,75			A00	8,3	7,6	8,2	24,10	0,75	24,85	Đạt
7	Phương Thị Bích	Hằng	Nữ	18/12/1992	Ba Vì - Hà Nội	Dược	THPT Ngô Quyền - Hà Nội	2	0,25			A00	5,7	6,9	6,2	18,80	0,25	19,05	Đạt
8	Đinh Thị	Hằng	Nữ	10/05/1992	Yên Sơn - Tuyên Quang	Dược	THPT Thái Hòa - Tuyên Quang	1	0,75			A00	4,6	6,4	6,5	17,50	0,75	18,25	Đạt
9	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	10/06/1995	Ba Vì - Hà Nội	Dược	THPT Ngô Quyền - Hà Nội	2	0,25			A00	5,8	8,0	5,4	19,20	0,25	19,45	Đạt
10	Trần Thị Thu	Huệ	Nữ	28/06/1989	Tam Nông - Phú Thọ	Dược	THPT Bán công Tam Nông - Phú Thọ	1	0,75			A00	7,5	5,8	5,1	18,40	0,75	19,15	Đạt
11	Đỗ Thị Thu	Huyền	Nữ	12/06/1994	Phù Ninh - Phú Thọ	Dược	THPT Từ Đà - Phú Thọ	2NT	0,50			A00	5,1	6,8	7,5	19,40	0,50	19,90	Đạt
12	Điêu Thị Thu	Khoa	Nữ	17/01/1988	Việt Trì - Phú Thọ	Dược	THPT Tam Nông - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,3	7,2	8,2	21,70	0,75	22,45	Đạt
13	Phạm Dương	Lực	Nam	13/09/1998	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Đội Cấn - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			A00	7,7	8,4	7,2	23,30	0,50	23,80	Đạt
14	Nguyễn Dương	Minh	Nam	26/04/1990	Việt Trì - Phú Thọ	Dược	THPT Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	6,5	5,8	6,3	18,60	0,25	18,85	Đạt
15	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	Nữ	13/11/1996	Ba Vì - Hà Nội	Dược	THPT Ba Vì - Hà Nội	1	0,75			A00	6,7	5,9	6,3	18,90	0,75	19,65	Đạt
16	Phạm Thị	Nhung	Nữ	25/12/1988	Sông Thao - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Bán Công Cẩm Khê - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,5	6,2	7,1	19,80	0,75	20,55	Đạt
17	Lộc Thị	Nhung	Nữ	21/02/1994	Lục Yên - Yên Bái	Dược	THPT Hoàng Văn Thụ - Yên Bái	1	0,75			A00	6,7	6,6	6,1	19,40	0,75	20,15	Đạt
18	Đỗ Thị Phương	Nhung	Nữ	01/09/1996	Ba Vì - Hà Nội	Dược	THPT Xuân Huy - Tuyên Quang	1	0,75			A00	6,8	8,0	7,2	22,00	0,75	22,75	Đạt

19	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	Nữ	22/09/1995	Sơn Tây - Hà Nội	Dược	THPT Sơn Tây - Hà Nội	2	0,25			A00	7,2	7,6	7,1	21,90	0,25	22,15	Đạt
20	Dương Ngọc	Quế	Nữ	19/10/1978	Tam Đảo - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Tam Dương - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			A00	6,3	5,9	5,0	17,20	0,50	17,70	Đạt
21	Hoàng Thị	Thảo	Nữ	25/12/1989	Yên Sơn - Tuyên Quang	Dược	THPT Chiêm Hóa - Tuyên Quang	1	0,75			A00	4,6	5,8	6,7	17,10	0,75	17,85	Đạt
22	Bùi Thị	Thùy	Nữ	11/12/1990	Phúc Thọ - Hà Nội	Dược	THPT Phúc Thọ - Hà Nội	2	0,25			A00	6,7	5,8	6,0	18,50	0,25	18,75	Đạt
23	Kiều Thị	Thùy	Nữ	02/02/1995	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Đội Cấn - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			A00	7,0	6,9	6,7	20,60	0,50	21,10	Đạt
24	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	14/03/2000	Hạ Hòa - Phú Thọ	Dược	THPT Xuân Áng - Phú Thọ	1	0,75			A00	7,0	7,7	7,2	21,90	0,75	22,65	Đạt
25	Trần Kiều	Trang	Nữ	13/03/2002	Ba Vì - Hà Nội	Dược	THPT Ba Vì - Hà Nội	1	0,75			A00	7,4	7,7	8,6	23,70	0,75	24,45	Đạt
26	Lê Thị Kim	Yến	Nữ	29/11/1999	Việt Trì - Phú Thọ	Dược	THPT Công Nghiệp - Việt Trì	2	0,25			A00	6,7	7,9	6,8	21,40	0,25	21,65	Đạt
27	Bùi Thị	Yến	Nữ	14/02/1991	Nho Quan - Ninh Bình	Dược	THPT B Thanh Liêm - Hà Nam	2NT	0,50			A00	6,2	6,8	6,9	19,90	0,50	20,40	Đạt

Phủ Thọ, ngày 17 tháng 4 năm 2023

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký ghi rõ họ tên)

*Phan Thị Mai Hương*

Phan Thị Mai Hương



HIỆU TRƯỞNG  
TS.DS. Hoàng Đức Luận

